UBND XÃ HÀM LIÊM
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÀM CHÍNH

Số: 02/KH-THHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hàm Liêm, ngày 05 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học: 2026 – 2027

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT;
- Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;
- Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Công văn số 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;
- Quyết định số 4746 /QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học;
- Công văn số 909/BGDĐT- GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;
- Thông tư số 08/2024/TTBGDĐT ngày 15/5/2024 về HD lồng ghép nội dung GDQP&AN trong trường TH, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Kế hoạch số 8180/KHUBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông, giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 103/KH-SGDĐT ngày 09/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông, giai đoạn 2025-2030;
- Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học
- Công văn số 4502/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh; quốc phòng, quân sự; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự năm học 2026-2027;
- Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT, ngày 26/12/2025 của Bộ giáo dục và đào tạo V/v quyết định bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc;
- Hướng dẫn số: 4639/SGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 9 năm 2026 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2026-2027 của Sở GD&ĐT Tỉnh Lâm Đồng;
- Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 14/08/2026 Ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng của UBND Tỉnh Lâm Đồng.
- Công văn hướng dẫn số 4830/SGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2026 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật từ năm học 2026 – 2027 đối với GDPT.
- Căn cứ kết quả đạt được của năm học 2025-2026, căn cứ tình hình thực tế của nhà

trường và địa phương; Trường TH Hàm Chính xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2026-2027

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Hàm Chính thuộc hệ thống trường công lập, được sáp nhập từ ngày 01/9/2026 (năm học 2026 – 2027), sáp nhập lại từ 3 trường (Tiểu học Hàm Chính 1, Tiểu học Hàm Chính 2, Tiểu học Hàm Chính 3), được UBND xã ký Quyết định số 2844/QĐ-UBND ngày 26/8/2026. Điểm trường chính được đặt tại Thôn Bình An; 02 phân hiệu (1 điểm phân hiệu là thôn Hội Nhơn An Phú, 1 điểm Phân hiệu Ninh Thuận) , 02 điểm lẻ đặt tại thôn Bình An và thôn Hàm Chính, xã Hàm Liêm, cách trung tâm xã khoảng 10 km về hướng Bắc. Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội luôn dành sự quan tâm, chăm lo phát triển GD&ĐT, từng bước thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCHTW 8 khóa XI.

a/ Về Kinh tế

Xã Hàm Liêm được thành lập theo Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025 và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số 2 xã (xã Hàm Liêm, xã Hàm Chính). Sau khi sáp nhập xã Hàm Liêm có diện tích tự nhiên 113,81km^2. Tổng số dân là 31.253 người. Phía Bắc giáp xã Hàm Thuận, phía Tây giáp xã Hàm Thạnh và xã Hàm Kiệm; phía Nam giáp phường Bình Thuận và xã Tuyên Quang, phía Đông giáp phường Hàm Thắng.

Nhân dân trong xã sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, làm công nhân khu công nghiệp trên địa bàn và một số ngành nghề khác như các tổ hợp làm nghề cơ khí, nghề, vận tải, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng. Nhân dân xã Hàm Liêm rất quan tâm và tạo điều kiện đến việc học tập của con em.

b/ Về văn hóa, xã hội:

- Hệ thống chính trị của xã Hàm Liêm bắt đầu đi vào hoạt động từ 01/7/2025, với phương châm "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển" Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quyết tâm xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và xây dựng xã Hàm Liêm văn minh, hiện đại, phát triển bền vững.

- Công tác văn hoá xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được nâng cao; hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; hệ thống giao thông thuận lợi cho học sinh đến trường. Việc sáp nhập đơn vị hành chính có những tác động không nhỏ đến công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

c/ Về giáo dục:

Hệ thống giáo dục được củng cố và phát triển, mạng lưới trường lớp khá hợp lý, chất lượng dạy và học có chuyển biến tích cực, huy động học sinh các cấp học tăng đều qua các năm. Học sinh nghèo được hưởng các chế độ từ các chương trình của Chính phủ, của địa phương và sự giúp đỡ thường xuyên của các tổ chức xã hội nên các em có đủ các điều kiện cần thiết để đến trường học tập.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2026-2027

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

* Khái quát về tình hình học sinh của nhà trường:

Học sinh của nhà trường cơ bản có phẩm chất đạo đức tốt, ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức chấp hành nội quy trường, lớp; đoàn kết, thân thiện và có tinh thần giúp đỡ bạn bè. Đa số học sinh có ý thức học tập, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động trải nghiệm do nhà trường tổ chức. Học sinh có tiến bộ qua hằng năm, đa số biết thực hiện các việc phục vụ cho học tập của bản thân; các việc theo yêu cầu của giáo viên.

Bên cạnh đó, nhà trường có một số học sinh khuyết tật học hòa nhập. Các em có đặc điểm và mức độ khuyết tật khác nhau, khả năng tiếp thu, giao tiếp và tham gia các hoạt động giáo dục có sự khác biệt so với học sinh cùng lứa tuổi. Nhà trường luôn quan tâm thực hiện giáo dục hòa nhập, tạo điều kiện để các em được học tập, vui chơi và tham gia các hoạt động chung của lớp, của trường phù hợp với khả năng. Ngoài ra, một số em chưa chăm học hoặc năng lực còn hạn chế, chưa có khả năng tự tham gia các hoạt động học và tính tương tác nhóm, sự nhanh nhẹn trong các thao tác. Trong đó:

Khối	**Lớp 1**	**Lớp 2**	**Khối 3**	**Khối 4**	**Khối 5**	**Cộng**
Số lớp	07	08	08	08	09	40
Tổng số HS	197	242	234	223	244	1140
HS nữ	93	110	114	103	125	545
HS dân tộc	02	02	2	1	0	07
HS học 2 buổi/ngày	197	242	234	223	244	1140
HSKT	0	01	2	0	1	04
HS hưởng chính sách hộ nghèo	1	0	03	0	1	05
HS hộ cận nghèo	0	03	01	07	02	13
HS bán trú	50	49	37	26	22	184
Tỉ lệ HS/lớp	28,2	30,3	29,3	27,8	27,1	28,5

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

* Khái quát về tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên đảm bảo về mặt số lượng theo vị trí việc làm quy định. Đội ngũ cán bộ quản lý có đủ trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, tâm huyết và có khả năng đáp ứng với vị trí việc làm được phân công. Đội ngũ cán bộ giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, ý thức tự giác trong mọi công việc, tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Tổng số CB-GV-NV toàn đơn vị là 86/65 nữ; Tỉ lệ nữ: 75,6%; Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,575 GV/ lớp (có 2 GV nghỉ Bảo sản).

- Tuy nhiên, một số giáo viên tuổi cao do vậy khả năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Một số giáo viên hợp đồng mới ra trường nên phương pháp dạy học và kỹ năng sử lý tình huống còn chậm chưa đảm bảo theo yêu cầu dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện chuyển đổi số

Trong đó:

Chức danh	Tổng số	Nữ	Địa phương	Trình độ chuyên môn				Đảng viên	Đoàn viên	Ghi chú
				ĐH	CĐ	TC	Chưa qua ĐT			
CBQL	4	2	3	4	0	0	0	4	0	
TPT Đội	1	0	1	1	0	0	0	1	0	
Giáo viên	65	53	49	50	15	0	0	42	9	2 BS
Nhân viên	16	10	13	3	1	7	5	9	0	
Tổng cộng	**86**	**65**	**66**	**58**	**16**	**7**	**5**	**56**	**9**	

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

a. Cơ sở vật chất

- Về cơ sở vật chất trường có đủ phòng học cho các lớp học 2 buổi /ngày, các phòng chức năng cần thiết như:

- Có 40 phòng học đảm bảo cho mỗi lớp 40/40 phòng được chia ra như sau:

***Điểm trường chính (Bình An) gồm** *:14 lớp*

- Điểm trường chính (Bình An) có:

+ Phòng học: 11 phòng, trong đó 10 phòng kiên cố, 1 phòng cấp IV, được bố trí cụ thể là: 9 phòng học/9 lớp; 01 phòng vi tính; 01 phòng kho;

+ Phòng hành chính: 1 phòng Đoàn-đội, 01 phòng thiết bị +y tế; 01 phòng Thư viện; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng Văn thư + Kế toán; 01 Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng.

+ Cơ sở phục vụ bán trú: Gồm nhà bếp, nhà ăn, đủ điều kiện trường tổ chức bán trú cho học sinh.

- Điểm trường lẻ (Bình an) Số phòng học kiên cố: 06 phòng, trong đó 05lớp/ 6 phòng và 01 phòng vi tính; phòng học bán kiên cố: 06 phòng (06 phòng hiện đang xuống cấp để không)

***Điểm Phân hiệu (Hộ Nhơn An phú):** *Gồm có 10 lớp*

- Phòng học:

+ Số phòng học kiên cố: 10 phòng/10 lớp.

+ Phòng học bán kiên cố: 05 phòng đã xuống cấp gồm các phòng: Tiếng Anh, Tin học, thiết bị, thư viện, nghệ thuật) đang di dời để làm hồ sơ thanh lý.

- Các phòng thuộc khối phòng hành chánh quản trị: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Hiệu phó, 01 phòng truyền thống đội, 01 phòng y tế học đường, 01 phòng giáo viên (đang sử dụng tạm làm phòng thư viện), 01 phòng họp (đang sử dụng tạm làm phòng tin học)

- Cơ sở phục vụ bán trú: Gồm nhà bếp, nhà ăn, đủ điều kiện trường tổ chức bán trú cho học sinh.

- Hệ thống nhà vệ sinh: Đầy đủ, đảm bảo phục vụ tốt cho học sinh và giáo viên.

***Điểm Phân hiệu (Ninh Thuận):** *Gồm có 16 lớp*

+***Tại phân hiệu Ninh Thuận:*** có 20 phòng, được bố trí cụ thể là: 11 phòng học/11 lớp; 01 phòng vi tính; 01 phòng Tiếng Anh; 01 phòng Đoàn-đội + thiết bị ; 01 phòng Thư viện; 01 phòng Y tế; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng Văn thư + Kế toán; 01 Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng.

- Cơ sở phục vụ bán trú: Gồm nhà bếp, nhà ăn, đủ điều kiện trường tổ chức bán trú cho học sinh.

+***Tại điểm lẻ*** (Hàm Chính) có 11 phòng, trrong đó: 6 phòng kiên cố được bố trí là: 05

phòng /05 lớp, 01 phòng vi tính; 05 phòng học cấp IV cũ đang xuống cấp.

b. Thiết bị dạy học và học liệu

- Trường có 137 máy tính được lắp đặt trên các phòng học cả 5 điểm trường để phục vụ công tác dạy và học, trong đó:

+ Phân hiệu Ninh Thuận: có 55 máy vi tính, được bố trí cả 02 điểm trường (điểm chính 28, điểm lẻ 27 máy).

Điểm trường chính: 57 máy tính, được bố trí cả 02 điểm trường (điểm chính 26, điểm lẻ 31 máy).

Phân hiệu Hội Nhơn An Phú: có 25 máy tính

- Ngoài các thiết bị đã nêu trên, trường còn nhiều trang thiết bị khác, cơ bản đã đáp ứng đủ phụ vụ cho việc dạy và học.

- Ti vi hiện có 50 cái được bố trí như sau: Lắp đặt 40 cái/40 phòng học, 02 cái phòng họp, 04 cái phòng dạy tin học, 01 cái để tổ chức hoạt động ngoại khóa, trong đó:

+ Điểm chính Bình An: 09 cái phòng học, 01 cái phòng tin, 02 cái phòng họp;

+ Điểm lẻ Bình An: 05 cái phòng học, 01 cái phòng tin, 01 tổ chức các hoạt động ngoại khóa;

+ PH Hội Nhơn An Phú: 10 cái phòng học, 01 cái phòng tin;

+ PH Ninh Thuận: 11cái phòng học, 01 cái phòng tin; 01 tổ chức các hoạt động ngoại khóa;

+ Điểm lẻ Hàm chính: 6 cái phòng;

- Tuy nhiên hiện nay tại phân hiệu Ninh Thuận còn đang thiếu 02 cái tivi trang bị cho 01 phòng Tiếng Anh và 01 phòng Thư viện, để đáp ứng dạy học theo CTGDPT 2018

- Ngoài các thiết bị đã nêu trên, trường còn nhiều trang thiết bị khác, cơ bản đã đáp ứng đủ phụ vụ cho việc dạy và học.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2026 – 2027:

Chủ đề năm học 2026-2027 " Đổi mới tư duy, chuyển biến mạnh mẽ, kết quả thực chất"

Năm học 2026-2027 được xem là một cột mốc lịch sử và bước chuyển trạng thái quan trọng của ngành giáo dục Việt Nam, tinh gọn bộ máy hành chính công, đánh dấu thời điểm các trường học sau sắp xếp, sáp nhập chính thức vận hành đồng bộ theo mô hình quản lý mới

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thực hiện chương trình dạy học 9 buổi/ tuần : (32 tiết/ tuần); Thực hiện dạy học chương trình Stem.

- Đổi mới quản lý trường học, nâng cao năng lực cán bộ và giáo viên đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, bồi dưỡng cán bộ và giáo viên theo chuẩn. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, mất cân đối cơ cấu đội ngũ, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, giảm áp lực hành chính để giáo viên có thêm thời gian tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và mạng lưới trường lớp, bảo đảm "đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên"; không để học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Rà soát, xử lý tình trạng thiếu phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị; Sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên chuyển sang làm công tác giảng dạy, nhân sự hỗ trợ GD.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng và khai thác dữ liệu ngành, ứng dụng khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy học; đồng thời bảo đảm an toàn, hiệu quả, phù

hợp với đặc điểm lứa tuổi và yêu cầu phát triển toàn diện người học.

- Đổi mới thực chất từ bên trong ngành giáo dục, từ quản trị nhà trường, đội ngũ nhà giáo đến nội dung, phương pháp dạy và học, thi, kiểm tra, đánh giá; Tiếp tục rà soát chương trình, sách giáo khoa phổ thông, kịp thời điều chỉnh những bất cập. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá; kiên quyết chống bệnh thành tích, gian lận trong dạy và học. Rà soát các quy định về hồ sơ, sổ sách, báo cáo; chấm dứt tình trạng phát sinh các loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định, tránh tình trạng mất thời gian ngoài chuyên môn không đáng có cho các thầy cô giáo.

- Bảo đảm an ninh, an toàn trường học, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, "thầy ra thầy-trò ra trò". Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tệ nạn xã hội, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; rà soát toàn bộ quy trình bảo đảm an toàn thực phẩm, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

- Linh hoạt trong việc thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học; xây dựng các chủ đề tích hợp nội dung dạy học, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng của học sinh không để tình trạng " HS ngồi nhầm lớp" xảy tra trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật. Tăng cường giáo dục lịch sử dân tộc, truyền thống yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; tiếng Anh; nâng cao năng lực số, STEM và sử dụng, ứng dụng AI có chọn lọc.

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc; mối quan hệ trong nhà trường thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Duy trì và từng bước nâng cao các tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tăng cường các hoạt động trải nghiệm.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Phấn đấu năm học 2026-2027, nhà trường đạt các chỉ tiêu sau:

- Huy động trẻ 6 tuổi ra học lớp 1 đạt tỉ lệ: 100%
- Tỉ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học cuối năm học (từ lớp 1 – 4): 97%
- Tỉ lệ học sinh đạt "Hoàn thành xuất sắc" cuối năm: 15% trở lên. Học sinh được khen thưởng tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện cuối năm học là 15%.
- Tỉ lệ học sinh đánh giá đạt trở lên về phẩm chất và năng lực: 97%
- Có học sinh đạt giải ở các cấp (Tin học trẻ; Sáng tạo kỹ thuật; Trạng Nguyên TV; Giải IOE Tiếng Anh….)
- Có GV tham gia các phong trào hội thi trong giáo viên do cấp trên tổ chức
- Tỉ lệ duy trì sĩ số học sinh: 100%; Tỷ lệ chuyên cần của HS: 99%; Giữ chuẩn phổ cập GDTHĐĐT Mức độ 3 và XMC.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học:

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình các môn học và HĐGD bắt buộc theo quy định, các môn học và các hoạt động làm quen, củng cố, tăng cường để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của chương trình và bồi dưỡng, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh đảm bảm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần

2. Các hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học

a. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

b. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú) (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Nhà trường triển khai thống nhất kế hoạch giáo dục đến các điểm trường; phân công đội ngũ phù hợp; tổ chức thực hiện đầy đủ chương trình, môn học và hoạt động giáo dục theo quy định; quản lý sĩ số, nền nếp và chất lượng học sinh; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và an toàn trường học. Người phụ trách điểm trường chịu trách nhiệm phối hợp với Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách Đội và nhân viên để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, quản lý học sinh, bảo đảm an toàn và duy trì nền nếp. Kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh kế hoạch và có giải pháp hỗ trợ phù hợp, bảo đảm chất lượng giáo dục giữa các điểm trường.

Tại mỗi điểm trường, nhà trường xác định rõ số lớp, số phòng học, phòng chức năng, số lượng giáo viên, nhân viên và người phụ trách điểm trường. Tại điểm phân hiệu có tổng số 26 lớp/26 phòng học (trong đó điểm phân hiệu Ninh Thuận đã sử dụng phòng tiếng Anh làm phòng học và điểm phân hiệu Hội Nhơn An Phú đã sử dụng phòng Hội đồng làm phòng thư viện), đảm bảo cho việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày. Điểm trường không có lớp ghép. Đối với điểm trường vẫn thực hiện theo kế hoạch giáo dục chung của toàn trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện theo Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 14/08/2026 Ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng của UBND Tỉnh Lâm Đồng:

- Ngày tựu trường: bắt đầu từ 24/8/26 đến 04/9/2026 (học sinh lớp 1); Từ 27/8/2026 đến 04/9/2026 (Học sinh các khối lớp còn lại).

- Ngày khai giảng: 05/9/2026

- Học kỳ I: Từ ngày 07/9/2026 đến ngày 09/01/2027 (gồm 18 tuần thực học, chiều thứ sáu và các ngày thứ bảy trong tuần dành cho các hoạt động khác: Sinh hoạt các câu lạc bộ, sinh hoạt tổ chuyên môn, họp chuyên môn cấp, họp hội đồng).

- Cuối năm học: Từ ngày 11/01/2027 đến trước ngày 21/05/2027 (gồm 17 tuần thực học, chiều thứ sáu các ngày thứ bảy trong tuần dành cho các hoạt động khác: : Sinh hoạt các câu lạc bộ, sinh hoạt tổ chuyên môn, họp chuyên môn cấp, họp hội đồng).

- Ngày kết thúc, tổng kết năm học: Trước 31/05/2027

Thực hiện theo Hướng dẫn Số:4765 /HD-SGDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2026, V/v hướng

dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn cấp tiểu học:

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, nhiệm vụ năm học, nhu cầu phát triển chuyên môn của đội ngũ và yêu cầu thực tiễn để xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (bài học hoặc chuyên đề). Tổ chuyên môn tổ chức xây dựng phương án dạy học cho bài học nghiên cứu, chuẩn bị học liệu, thiết bị và các điều kiện cần thiết; thực hiện dạy học hoặc hoạt động giáo dục minh họa, quan sát hoạt động học tập và sự tiến bộ của học sinh. Trên cơ sở các minh chứng thu được từ hoạt động học tập của học sinh, giáo viên phân tích, trao đổi, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp điều chỉnh, hoàn thiện nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, giáo dục; vận dụng kết quả nghiên cứu bài học vào thực tiễn dạy học và giáo dục.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn: Tổ chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 V/v Ban hành điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chuyên môn chủ động lựa chọn nội dung sinh hoạt bảo đảm được các mục đích, yêu cầu nêu trên. Sinh hoạt chuyên môn được tổ chức trong tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn hoặc theo hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, Trường sẽ có kế hoạch học bù điều chỉnh trong từng phụ lục 1.4. Ngoài ra, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng (nếu có.), nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý, bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

5. Tại trường Tiểu học Hàm Chính thời gian thực hiện chương trình năm học 2026 - 2027 cụ thể như sau:

5.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(Phụ lục 2)*

5.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(Phụ lục 2)*

5.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(Phụ lục 2)*

5.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(Phụ lục 2)*

5.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng

tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(Phụ lục 2)*

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tích cực tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã tiếp tục đầu tư, tu sửa nâng cấp các hạng mục CSVC; Rà soát trang thiết bị trong các khối phòng, có kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời đáp ứng các HĐGD trong nhà trường. Duy trì chất lượng các phòng học được lắp đặt máy tính, ti vi màn hình rộng.

- Tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ sử dụng thiết bị dạy học phù hợp và hiệu quả trong mỗi môn học đặc biệt là ứng dụng chuyển đổi số, CNTT vào giảng dạy và giáo dục.

- Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở GV, NV, HS có trách nhiệm sử dụng và bảo quản trang thiết bị CSVC nhà trường.

- Bổ sung tài nguyên thư viện, tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động của thư viện truyền thống và thư viện thân thiện theo mô hình Room to Read góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và xây dựng văn hóa đọc.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên chuyên bộ môn (Âm nhạc) đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với một bộ sách dùng chung cho cả nước. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục tiểu học. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong đơn vị; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; gương người tốt, việc tốt; các điển hình tiên tiến để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lí, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lí, tổ chức dạy học đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn nhà trường. Yêu cầu các CBQL, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

- Phân công lao động đúng định mức, phù hợp với năng lực, sở trường tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành nhiệm vụ. Theo dõi tổng hợp chấm công lao động cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng tuần, hàng tháng.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán theo môn học và theo khối lớp để hỗ trợ đồng nghiệp.

- Tổ chức hội thi GVDG giỏi cấp trường, và vận động GV tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức; Tôn vinh những giáo viên đạt thành tích cao, nhân rộng các tiết dạy tiêu biểu để giáo viên chia sẻ học tập, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

- Động viên giáo viên viết sáng kiến, có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Thực hiện đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, đánh giá viên chức đảm bảo đúng quy trình, thực chất, gắn với thi đua khen thưởng để tạo động lực.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Thực hiện theo Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục

phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn; Hướng dẫn Số 4765/HD-SGDĐT V/v hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn cấp tiểu học. Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/lần;

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học. Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện chương trình.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề dạy học 2 buổi/ngày, đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học, dạy học tích hợp, giáo dục STEM. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học (trong đó có 4 chuyên đề, 3 bài học/năm học). Vận dụng các chuyên đề, bài học một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4. Thực hiện nội dung chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn.

- Đảm bảo 01 phòng học/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; đảm bảo số lượng giáo viên và cơ cấu bộ môn giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với thời lượng 9 buổi/tuần (32 tiết/tuần); mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập trên lớp, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; chú trọng các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức (chiều thứ sáu hoặc sáng thứ bảy hàng tuần) theo nhu cầu, sở thích của học sinh trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung tổ chức gồm các hoạt động: sinh hoạt các câu lạc bộ, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất.

- Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung: Giáo dục địa phương, giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, chăm sóc mắt phòng chống mù lòa, kĩ năng công dân số, quyền con người, quốc phòng và an ninh,… theo các văn bản hướng dẫn. Chỉ đạo các khối lớp xây dựng cụ thể trong Kế hoạch dạy học, ghi rõ nội dung tích hợp, tích hợp ở bài nào, thuộc môn học cụ thể nào. Quá trình thực hiện đảm bảo theo hình thức lồng ghép, tích hợp vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

- Tổ chức dạy học tiếng Anh: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công

văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT với thời lượng tối thiểu 2 tiết/tuần. Thực hiện dạy học tiếng Anh theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 với thời lượng tối thiểu 4 tiết/tuần; chủ động các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

- Thực hiện dạy học môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018; đảm bảo các điều kiện dạy học theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học thông qua các hoạt động trải nghiệm, các cuộc thi, giao lưu theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học ở cấp tiểu học.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên về đánh giá học sinh và thiết kế đề kiểm tra định kỳ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên học sinh trong các hoạt động. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức HCM,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học, kiên quyết không để tình trạng học sinh "ngồi nhầm lớp"; đánh giá, khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

6. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Thực hiện tốt chương trình công tác Đội theo các chủ điểm, các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn để xây dựng thói quen, hình thành nhân cách, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong học tập và các hoạt đông giáo dục.

- Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, các hoạt động giáo dục phù hợp với học sinh.

- Khuyến khích, động viên học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp phát động: Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng, Ý tưởng trẻ thơ,... Khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia các sân chơi: Trạng nguyên Tiếng Việt, IOE, VOIEDU, An toàn giao thông, ... và các cuộc thi, giao lưu do Sở , ngành, các cấp tổ chức.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh các kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích trong trường học; nhận biết nguy cơ về đuối nước, biết chủ động phòng tránh.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 đảm bảo đúng quy định. Triển khai và thực hiện nghiêm túc kế hoạch, đảm bảo các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp các khối lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối, kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với đặc thù của địa phương.

- Tham mưu với Đảng ủy và chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và các hoạt động khác liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt các kế hoạch tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của tổ/khối chuyên môn; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tổ chuyên môn, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ. Xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng để triển khai thực hiện và có trách nhiệm đôn đốc tổ viên thực hiện. Bồi dưỡng tổ viên trong tổ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới PPDH theo hướng phát triển năng lực học sinh; báo cáo với BGH những bất cập, khó khăn khi thực hiện dạy học chương trình GDPT 2018

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

4. Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Đội và các hoạt động giáo dục khác.

- Phối hợp tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động, phong trào của học sinh trong nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm và giảng dạy theo bộ môn phụ trách.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của lớp, môn giảng dạy, đánh giá, xếp loại học sinh. Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại, ghi học bạ. Báo cáo các mặt theo yêu cầu của cán bộ quản lý nhà trường và các tổ chức có liên quan trung thực, chính xác.

- Giữ mối liên hệ chặt chẽ với CMHS.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác của nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy theo bộ môn phụ trách.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy.

- Chịu trách nhiệm trong việc đánh giá, xếp loại học sinh.

- Kết hợp với nhà trường, Liên Đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Nhân viên thư viện - Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện thông tin báo cáo: kịp thời, chính xác, đúng thời gian.

- Chiều thứ Sáu hàng tuần các tổ trưởng chuyên môn báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động giáo dục với Phó hiệu trưởng (Hiệu trưởng) trực tiếp phụ trách.

- Hàng tháng trong các buổi họp toàn trường, các tổ chuyên môn, các giáo viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chương trình,...

- Báo cáo đột xuất những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện cần

tháo gỡ để giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Hàm Chính năm học 2026-2027. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Phòng VH-XH xã (để báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường (để thực hiện);
- Các tổ CM (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ HÀM LIÊM T. LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÀM CHÍNH

Nguyễn Phú Cường